TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 573/2023/DS-PT

Ngày 27 - 11 - 2023

V/v tranh chấp "Yêu cầu tuyên bố Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất vô hiệu"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thanh Bình.

Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Việt Trung.

Bà Nguyễn Ái Đoan.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Dương Kim Cương – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:*** Bà Mai Thị Đào Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 326/2023/TLPT-DS ngày 25/10/2023 về việc tranh chấp "Yêu cầu tuyên bố hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất vô hiệu".

Do bản án dân sự sơ thẩm số 120/2023/DS-ST ngày 19/7/2023 của Toà án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 898/2023/QĐ-PT ngày 31/10/2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:*

1. Ông Trần Thanh C, sinh năm 1979 (Có mặt);

2. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1969 (Có mặt);

3. Bà Trần Thị T, sinh năm 1974 (Có mặt);

4. Ông Phạm Văn P, sinh năm 1975 (Có mặt);

5. Ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1983 (Có mặt);

6. Bà Mai Thị S, sinh năm 1977 (Có mặt);

7. Bà Võ Thị H, sinh năm 1971 (Có mặt);

8. Bà Lê Thị Mỹ D, sinh năm 1983 (Có mặt);

9. Bà Phan Thị B, sinh năm 1952 (Có mặt);

Cùng địa chỉ: Ấp Phú H, xã Phú N, huyện Cai L, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:*

1. Ông Nguyễn Hùng D, sinh năm 1958;

2. Bà Từ Thị H, sinh năm 1958;

3. Anh Nguyễn Khải S, sinh năm 1981.

Cùng địa chỉ: Ấp Phú H, xã Phú N, huyện Cai L, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H, ông Nguyễn Khải S: Bà Võ Thị Minh T, sinh năm 1964. Địa chỉ: Ấp Hòa T, xã Long K, thị xã Cai L, tỉnh Tiền Giang. (Văn bản ủy quyền ngày 14/01/2023 và ngày 08/5/2023) (Có mặt).

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của bà Từ Thị H: ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1944. Địa chỉ: Số 6 Rạch G, phường 1, thành phố Mỹ T, tỉnh Tiền Giang. (Văn bản ủy quyền ngày 15/5/2023) (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Khánh C, sinh năm 1986 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp Phú H, xã Phú N, huyện Cai L, tỉnh Tiền Giang.

2. Văn phòng Công chứng Cai L, tỉnh Tiền Giang, nay là Văn phòng Công chứng Ngô Thị Hoàng K, tỉnh Tiền Giang.

Địa chỉ: Số 334, đường Mỹ T, khu phố 1, Phường 4, thị xã Cai L, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Ngô Thị Hoàng K, sinh năm 1978. Địa chỉ: Ấp Bình T, xã Bình T1, huyện Châu T, tỉnh Tiền Giang. Chức vụ: Trưởng Văn phòng (Xin vắng mặt).

- *Người kháng cáo:* Bị đơn ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H, anh Nguyễn Khải S.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo bản án sơ thẩm, các nguyên đơn ông Trần Thanh C, bà Nguyễn Thị N, bà Trần Thị T, ông Phạm Văn P, ông Phạm Văn Đ, bà Mai Thị S, bà Võ Thị H, bà Lê Thị Mỹ D và bà Phan Thị B xác định:

Theo nội dung Quyết định số 129/2022/QĐST-DS ngày 19/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau: Xác định bà Từ Thị H, ông Nguyễn Hùng D có nợ ông Trần Thanh C tiền hụi 44.775.000 đồng, ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H đồng ý trả dần cho ông Của số tiền nợ hụi là 44.775.000 đồng. Hai bên thống nhất việc trả dần như sau: Ngày 11 dương lịch hàng tháng, bà Từ Thị H, ông Nguyễn Hùng D trả cho ông Trần Thanh C 5.000.000 đồng, cho đến khi hết số tiền 44.775.000 đồng, bắt đầu trả kỳ đầu tiên vào ngày 11/9/2022.

Theo nội dung Quyết định số 130/2022/QĐST-DS ngày 19/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau: Xác định bà Từ Thị H, ông Nguyễn Hùng D có nợ bà Nguyễn Thị N tiền hụi 107.960.000 đồng, ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H đồng ý trả dần cho bà Niềm số tiền nợ hụi là 107.960.000 đồng. Hai bên thống nhất việc trả dần như sau: Ngày 11 dương lịch hàng tháng, bà Từ Thị H, ông Nguyễn Hùng D trả cho bà Nguyễn Thị N 5.000.000 đồng, cho đến khi hết số tiền 107.960.000 đồng, bắt đầu trả kỳ đầu tiên vào ngày 11/9/2022.

Theo nội dung Quyết định số 131/2022/QĐST-DS ngày 19/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau: Xác định bà Từ Thị H, ông Nguyễn Hùng D có nợ bà Nguyễn Thị B tiền hụi 58.770.000 đồng, ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H đồng ý trả dần cho bà Nguyễn Thị B số tiền nợ hụi là 58.770.000 đồng. Hai bên thống nhất việc trả dần như sau: Ngày 11 dương lịch hàng tháng, bà Từ Thị H, ông Nguyễn Hùng D trả cho bà Nguyễn Thị B 5.000.000 đồng, cho đến khi hết số tiền 58.770.000 đồng, bắt đầu trả kỳ đầu tiên vào ngày 11/9/2022.

Theo nội dung Quyết định số 145/2022/QĐST-DS ngày 09/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau: Xác định bà Từ Thị H, ông Nguyễn Hùng D có nợ bà Võ Thị H tiền hụi 35.115.000 đồng, ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H đồng ý trả dần cho bà Hằng số tiền nợ hụi là 35.115.000 đồng. Hai bên thống nhất việc trả dần như sau: Ngày 01 dương lịch hàng tháng, bà Từ Thị H, ông Nguyễn Hùng D trả cho bà Võ Thị H 2.000.000 đồng, cho đến khi hết số tiền 35.115.000 đồng, bắt đầu trả kỳ đầu tiên vào ngày 01/10/2022.

Theo nội dung Quyết định số 154/2022/QĐST-DS ngày 19/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau: Xác định bà Từ Thị H, ông Nguyễn Hùng D có nợ ông Phạm Văn P tiền hụi 145.365.000 đồng, ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H đồng ý trả dần cho ông Phùng số tiền nợ hụi là 145.365.000 đồng. Hai bên thống nhất việc trả dần như sau: Ngày 10 dương lịch hàng tháng, bà Từ Thị H, ông Nguyễn Hùng D trả cho ông Phạm Văn P 3.000.000 đồng, cho đến khi hết số tiền 145.365.000 đồng, bắt đầu trả kỳ đầu tiên vào ngày 10/10/2022.

Theo nội dung Quyết định số 150/2022/QĐST-DS ngày 12/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau: Xác định bà Từ Thị H, ông Nguyễn Hùng D có nợ bà Mai Thị S tiền hụi 252.690.000 đồng, ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H đồng ý trả dần cho bà Mai Thị S số tiền nợ hụi là 252.690.000 đồng. Hai bên thống nhất việc trả dần như sau: Ngày 02 dương lịch hàng tháng, bà Từ Thị H, ông Nguyễn Hùng D trả cho bà Mai Thị S 5.000.000 đồng, cho đến khi hết số tiền 252.690.000 đồng, bắt đầu trả kỳ đầu tiên vào ngày 02/9/2022.

Theo nội dung Quyết định số 153/2022/QĐST-DS ngày 19/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau: Xác định bà Từ Thị H, ông Nguyễn Hùng D có nợ ông Phạm Văn Đ tiền hụi 10.880.000 đồng, ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H đồng ý trả dần cho ông Đặng số tiền nợ hụi là 10.880.000 đồng. Hai bên thống nhất việc trả dần như sau: Ngày 10 dương lịch hàng tháng, bà Từ Thị H, ông Nguyễn Hùng D trả cho ông Phạm Văn Đ 1.000.000 đồng, cho đến khi hết số tiền 10.880.000 đồng, bắt đầu trả kỳ đầu tiên vào ngày 10/10/2022.

Theo nội dung Quyết định số 128/2022/QĐST-DS ngày 19/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau: Xác định bà Từ Thị H, ông Nguyễn Hùng D có nợ bà Lê Thị Mỹ D tiền hụi 73.055.000 đồng, ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H đồng ý trả dần cho bà Lê Thị Mỹ D số tiền nợ hụi là 73.055.000 đồng. Hai bên thống nhất việc trả dần như sau: Ngày 11 dương lịch hàng tháng, bà Từ Thị H, ông Nguyễn Hùng D trả cho bà Lê Thị Mỹ D 5.000.000 đồng, cho đến khi hết số tiền 73.055.000 đồng, bắt đầu trả kỳ đầu tiên vào ngày 11/9/2022.

Theo nội dung Quyết định số 127/2022/QĐST-DS ngày 19/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau: Xác định bà Từ Thị H, ông Nguyễn Hùng D có nợ bà Trần Thị T tiền hụi 94.425.000 đồng, ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H đồng ý trả dần cho bà Trần Thị T số tiền nợ hụi là 94.425.000 đồng. Hai bên thống nhất việc trả dần như sau: Ngày 11 dương lịch hàng tháng, bà Từ Thị H, ông Nguyễn Hùng D trả cho bà Trần Thị T 5.000.000 đồng, cho đến khi hết số tiền 94.425.000 đồng, bắt đầu trả kỳ đầu tiên vào ngày 11/9/2022.

Tuy nhiên, ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H đã xác lập hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất cho con ruột là ông Nguyễn Khải S tại Văn phòng Công chứng huyện Cai L, công chứng số 03864, quyển số 04/2022 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 15/7/2022 đối với 03 thửa đất: Thửa đất số 82, tờ bản đồ số 28, diện tích 190,2m^2; Thửa đất số 83, tờ bản đồ số 28, diện tích 2.297,1m^2; Thửa đất số 196, tờ bản đồ số 19, diện tích 594,5m^2, cùng tại ấp Phú H, xã Phú N, huyện Cai L, tỉnh Tiền Giang, do ông Nguyễn Hùng D đại diện hộ đứng tên quyền sử dụng (Cập nhật chỉnh lý biến động chuyển nhượng sang tên cho ông Nguyễn Khai Siêu ngày 11/8/2022, theo hồ sơ số: 366509.TA.001; 366510.TA.001; 366511.TA.001).

Việc ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H xác lập hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất đối với các thửa đất nêu trên cho ông Nguyễn Khải S là giả tạo, nhằm mục đích tẩu tán tài sản để trốn tránh thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho các ông, bà theo nội dung quyết định có hiệu lực pháp luật của Tòa án, đồng thời xâm phạm nghiêm trọng quyền, lợi hợp pháp về tài sản của các ông, bà được pháp luật bảo vệ.

Vì vậy, các ông, bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Tuyên bố Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất ký kết giữa ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H với ông Nguyễn Khải S tại Văn phòng Công chứng Cai L, công chứng số 03864, quyển số

04/2022 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 15/7/2022 đối với 03 thửa đất: Thửa đất số 82, tờ bản đồ số 28, diện tích 190,2m^2; Thửa đất số 83, tờ bản đồ số 28, diện tích 2.297,1m^2; Thửa đất số 196, tờ bản đồ số 19, diện tích 594,5m^2, cùng tại ấp Phú H, xã Phú N, huyện Cai L, tỉnh Tiền Giang là vô hiệu.

* Đại diện các bị đơn trình bày: Việc tặng cho quyền sử dụng đất giữa ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H, ông Nguyễn Khánh C với ông Nguyễn Khải S ngày 15/7/2022 đối với 03 thửa đất: Thửa đất số 82, tờ bản đồ số 28, diện tích 190,2m^2; Thửa đất số 83, tờ bản đồ số 28, diện tích 2.297,1m^2; Thửa đất số 196, tờ bản đồ số 19, diện tích 594,5m^2, cùng tại ấp Phú H, xã Phú N, huyện Cai L, tỉnh Tiền Giang, đã thực hiện đúng quy định của pháp luật, hồ sơ được niêm yết tại Ủy ban nhân xã Phú N, huyện Cai L, tỉnh Tiền Giang, không ai cản trở hay tranh chấp. Khi giải quyết nợ hụi các nguyên đơn không có yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời đối với ba thửa đất nêu trên. Do đó, bị đơn không đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Khánh C trình bày: Việc cha mẹ của ông Nguyễn Khánh C là ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H tặng cho quyền sử dụng đất cho anh của ông Nguyễn Khánh C là ông Nguyễn Khải S ngày 15/7/2022 đối với 03 thửa đất: Thửa đất số 82, tờ bản đồ số 28, diện tích 190,2m^2; Thửa đất số 83, tờ bản đồ số 28, diện tích 2.297,1m^2; Thửa đất số 196, tờ bản đồ số 19, diện tích 594,5m^2, cùng tại ấp Phú H, xã Phú N, huyện Cai L, tỉnh Tiền Giang, phù hợp quy định của pháp luật. Vì cha mẹ của ông Nguyễn Khánh C đã lớn tuổi nên đã giao quyền lại cho ông Nguyễn Khải S quản lý, hồ sơ có niêm yết tại Ủy ban nhân xã Phú N, huyện Cai L, tỉnh Tiền Giang, không ai cản trở hay tranh chấp. Do đó, bị đơn không đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn.

* Đại diện Văn phòng Công chứng Ngô Thị Hoàng K trình bày: Ngày 15/7/2022 ông Nguyễn Hùng D đến nộp hồ sơ công chứng Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất. Khi tiếp nhận hồ sơ, bà đã kiểm tra, đối chiếu hồ sơ đầy đủ nên Văn phòng Công chứng đã thực hiện thủ tục công chứng Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất từ hộ ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H, ông Nguyễn Khánh C tặng cho ông Nguyễn Khải S theo đúng trình tự thủ tục công chứng. Do đó, việc công chứng Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất, số công chứng 03864, quyển số 04/2022 TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng công chứng Cai L, tỉnh Tiền Giang chứng nhận ngày 15/7/2022 là đúng quy định pháp luật công chứng.

* Bản án dân sự sơ thẩm số 120/2023/DS-ST ngày 19/7/2023 của Toà án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, đã căn cứ vào các Điều 116, 124, 132 và 500 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Thanh C, bà Nguyễn Thị N, bà Trần Thị T, ông Phạm Văn P, ông Phạm Văn Đ, bà Mai Thị S, bà Võ Thị H, bà Lê Thị Mỹ D và bà Phan Thị B.

2. Tuyên bố Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất ký kết giữa ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H, ông Nguyễn Khánh C với ông Nguyễn Khải S tại Văn phòng Công chứng huyện Cai L, công chứng số 03864, quyển số 04/2022 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 15/7/2022 đối với 03 thửa đất: Thửa đất số 82, tờ bản đồ số 28, diện tích 190,2m^2; Thửa đất số 83, tờ bản đồ số 28, diện tích 2.297,1m^2; Thửa đất số 196, tờ bản đồ số 19, diện tích 594,5m^2, cùng tại ấp Phú H, xã Phú N, huyện Cai L, tỉnh Tiền Giang là vô hiệu.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo của đương sự.

* Ngày 31/7/2023 ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H, anh Nguyễn Khải S có đơn kháng cáo yêu cầu: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện theo ủy quyền của các bị đơn Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H, anh Nguyễn Khánh C là bà Võ Thị Minh T; Đại diện theo ủy quyền của bà Từ Thị H là ông Nguyễn Văn G: Giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị đơn sửa án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn. Lý do ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H tặng cho quyền sử dụng đất cho anh Nguyễn Khải S là để anh Nguyễn Khải S tiện thực hiện các giao dịch về đất để trả nợ cho các nguyên đơn.

- Các nguyên đơn ông Trần Thanh C, bà Nguyễn Thị N, bà Trần Thị T, ông Phạm Văn P, ông Phạm Văn Đ, bà Mai Thị S, bà Võ Thị H, bà Lê Thị Mỹ D và bà Phan Thị B xác định: Các nguyên đơn khởi kiện theo Thông báo của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đúng quy định, nay không đồng ý theo

yêu cầu kháng cáo của các bị đơn. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, Tiền Giang.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phát biểu:

+ Về tố tụng: Kể từ ngày thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng tuân thủ đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung vụ án, án sơ thẩm xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Thanh C, bà Nguyễn Thị N, bà Trần Thị T, ông Phạm Văn P, ông Phạm Văn Đ, bà Mai Thị S, bà Võ Thị H, bà Lê Thị Mỹ D và bà Phan Thị B. Tuyên bố Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất ký kết giữa ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H, anh Nguyễn Khánh C với anh Nguyễn Khải S tại Văn phòng Công chứng huyện Cai L, công chứng số 03864, quyển số 04/2022 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 15/7/2022 đối với 03 thửa đất: Thửa đất số 82, tờ bản đồ số 28, diện tích 190,2m^2; Thửa đất số 83, tờ bản đồ số 28, diện tích 2.297,1m^2; Thửa đất số 196, tờ bản đồ số 19, diện tích 594,5m^2, cùng tại ấp Phú H, xã Phú N, huyện Cai L, tỉnh Tiền Giang vô hiệu là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Các bị đơn kháng cáo nhưng không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì mới nên không được chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị đơn. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 120/2023/DS-ST ngày 19/7/2023 của Toà án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, lời trình bày của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên và những quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét xác định thẩm quyền và áp dụng pháp luật trong việc giải quyết vụ án đúng quy định pháp luật dân sự và tố tụng dân sự trong giai đoạn xét xử sơ thẩm. Tuy nhiên cấp sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp của vụ án là tranh chấp "Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất " là chưa đúng quy định của pháp luật. Theo thông báo số 52/TB-CCTHADS ngày 05/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy thì các nguyên đơn được quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố giao dịch vô hiệu. Do đó, Hội đồng xét xử cần xác định lại quan hệ tranh chấp của vụ án là: Tranh chấp "Yêu cầu tuyên bố hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất vô hiệu".

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H, anh Nguyễn Khải S, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H biết rõ là mình có nghĩa vụ trả nợ cho các nguyên đơn theo các Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy là:

- Quyết định số 129/2022/QĐST-DS ngày 19/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, thể hiện ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H đồng ý trả dần cho ông Của số tiền nợ hụi là 44.775.000 đồng. Hai bên thống nhất việc trả dần như sau: Ngày 11 dương lịch hàng tháng, bà Từ Thị H, ông Nguyễn Hùng D trả cho ông Trần Thanh C 5.000.000 đồng, cho đến khi hết số tiền 44.775.000 đồng, bắt đầu trả kỳ đầu tiên vào ngày 11/9/2022.

- Quyết định số 130/2022/QĐST-DS ngày 19/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, thể hiện ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H đồng ý trả dần cho bà Niềm số tiền nợ hụi là 107.960.000 đồng. Hai bên thống nhất việc trả dần như sau: Ngày 11 dương lịch hàng tháng, bà Từ Thị H, ông Nguyễn Hùng D trả cho bà Nguyễn Thị N 5.000.000 đồng, cho đến khi hết số tiền 107.960.000 đồng, bắt đầu trả kỳ đầu tiên vào ngày 11/9/2022.

- Quyết định số 131/2022/QĐST-DS ngày 19/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, thể hiện ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H đồng ý trả dần cho bà Nguyễn Thị B số tiền nợ hụi là 58.770.000 đồng. Hai bên thống nhất việc trả dần như sau: Ngày 11 dương lịch hàng tháng, bà Từ Thị H, ông Nguyễn Hùng D trả cho bà Nguyễn Thị B 5.000.000 đồng, cho đến khi hết số tiền 58.770.000 đồng, bắt đầu trả kỳ đầu tiên vào ngày 11/9/2022.

- Quyết định số 145/2022/QĐST-DS ngày 09/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, thể hiện ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H đồng ý trả dần cho bà Hằng số tiền nợ hụi là 35.115.000 đồng. Hai bên thống nhất việc trả dần như sau: Ngày 01 dương lịch hàng tháng, bà Từ Thị H, ông Nguyễn Hùng D trả cho bà Võ Thị H 2.000.000 đồng, cho đến khi hết số tiền 35.115.000 đồng, bắt đầu trả kỳ đầu tiên vào ngày 01/10/2022.

- Quyết định số 154/2022/QĐST-DS ngày 19/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, thể hiện ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H đồng ý trả dần cho ông Phùng số tiền nợ hụi là 145.365.000 đồng. Hai bên thống nhất việc trả dần như sau: Ngày 10 dương lịch hàng tháng, bà Từ Thị H, ông Nguyễn Hùng D

trả cho ông Phạm Văn P 3.000.000 đồng, cho đến khi hết số tiền 145.365.000 đồng, bắt đầu trả kỳ đầu tiên vào ngày 10/10/2022.

- Quyết định số 150/2022/QĐST-DS ngày 12/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, thể hiện ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H đồng ý trả dần cho bà Mai Thị S số tiền nợ hụi là 252.690.000 đồng. Hai bên thống nhất việc trả dần như sau: Ngày 02 dương lịch hàng tháng, bà Từ Thị H, ông Nguyễn Hùng D trả cho bà Mai Thị S 5.000.000 đồng, cho đến khi hết số tiền 252.690.000 đồng, bắt đầu trả kỳ đầu tiên vào ngày 02/9/2022.

- Quyết định số 153/2022/QĐST-DS ngày 19/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, thể hiện ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H đồng ý trả dần cho ông Đặng số tiền nợ hụi là 10.880.000 đồng. Hai bên thống nhất việc trả dần như sau: Ngày 10 dương lịch hàng tháng, bà Từ Thị H, ông Nguyễn Hùng D trả cho ông Phạm Văn Đ 1.000.000 đồng, cho đến khi hết số tiền 10.880.000 đồng, bắt đầu trả kỳ đầu tiên vào ngày 10/10/2022.

- Quyết định số 128/2022/QĐST-DS ngày 19/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, thể hiện ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H đồng ý trả dần cho bà Lê Thị Mỹ D số tiền nợ hụi là 73.055.000 đồng. Hai bên thống nhất việc trả dần như sau: Ngày 11 dương lịch hàng tháng, bà Từ Thị H, ông Nguyễn Hùng D trả cho bà Lê Thị Mỹ D 5.000.000 đồng, cho đến khi hết số tiền 73.055.000 đồng, bắt đầu trả kỳ đầu tiên vào ngày 11/9/2022.

- Quyết định số 127/2022/QĐST-DS ngày 19/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, thể hiện ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H đồng ý trả dần cho bà Trần Thị T số tiền nợ hụi là 94.425.000 đồng. Hai bên thống nhất việc trả dần như sau: Ngày 11 dương lịch hàng tháng, bà Từ Thị H, ông Nguyễn Hùng D trả cho bà Trần Thị T 5.000.000 đồng, cho đến khi hết số tiền 94.425.000 đồng, bắt đầu trả kỳ đầu tiên vào ngày 11/9/2022.

Sau khi thỏa thuận trả nợ cho các nguyên đơn vào ngày 11/7/2022, ngày 19/7/2022 Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy ra Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự. Ngày 15/7/2022, ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H đã cùng với thành viên trong hộ là anh Chân ký hợp đồng tặng cho toàn bộ tài sản là quyền sử dụng đất: Thửa đất số 82, tờ bản đồ số 28, diện tích 190,2m^2; Thửa đất số 83, tờ bản đồ số 28, diện tích 2.297,1m^2; Thửa đất số 196, tờ bản đồ số 19, diện tích 594,5m^2, cùng tại ấp Phú H, xã Phú N, huyện Cai L, tỉnh Tiền Giang, theo Giấy chứng nhận

quyền sử dụng đất số CH02188, do Ủy ban nhân dân huyện Cai L cấp ngày 05/12/2013 cho hộ ông Nguyễn Hùng D. Ngày 11/8/2022 Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Cai Lậy chỉnh lý biến động chuyển quyền sử dụng đất cho anh Nguyễn Khải S. Trong khi đó, nghĩa vụ của bà Từ Thị H, ông Nguyễn Hùng D đối với các nguyên đơn đều phát sinh trước khi Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Cai Lậy chỉnh lý biến động vào ngày 11/8/2022. Anh Nguyễn Khải S là con ruột của ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H, các bị đơn cho rằng do ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H lớn tuổi nên chuyển nhượng đất cho anh Nguyễn Khải S, để anh Nguyễn Khải S chịu trách nhiệm trả các khoản nợ cho các nguyên đơn nhưng không có thỏa thuận với các nguyên đơn để chuyển giao nghĩa vụ trả nợ như lời của bà Thúy đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày. Từ khi ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H thỏa thuận trả nợ cho các nguyên đơn nhưng đến nay không thực hiện theo thỏa thuận. Ngoài ra, theo biên bản xác minh điều kiện thi hành án ngày 01/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang thì ngoài tài sản 03 thửa đất nêu trên thì ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H không có tài sản nào khác để đảm bảo thi hành án. Từ đó thể hiện việc ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H cùng với thành viên trong hộ ký hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất cho anh Nguyễn Khải S thuộc trường hợp xác lập giao dịch dân sự nhằm trốn tránh nghĩa vụ trả tiền cho các nguyên đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 124 của Bộ luật dân sự. Do đó, các nguyên đơn yêu cầu tuyên bố Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất ký kết giữa ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H, anh Nguyễn Khánh C với anh Nguyễn Khải S tại Văn phòng Công chứng huyện Cai L, công chứng số 03864, quyển số 04/2022 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 15/7/2022 đối với 03 thửa đất: Thửa đất số 82, tờ bản đồ số 28, diện tích 190,2m^2; Thửa đất số 83, tờ bản đồ số 28, diện tích 2.297,1m^2; Thửa đất số 196, tờ bản đồ số 19, diện tích 594,5m^2, cùng tại ấp Phú H, xã Phú N, huyện Cai L, tỉnh Tiền Giang vô hiệu là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

Ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H và anh Nguyễn Khải S kháng cáo nhưng không có cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào chứng minh cho yêu cầu kháng cáo nên không có cơ sở chấp nhận. Do đó, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, Tiền Giang là phù hợp.

[3] Ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Những quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên người kháng cáo phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên do ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H là người cao tuổi nên được miễn án phí dân sự phúc thẩm. Phần hoàn trả án phí cho các nguyên đơn có sai sót về số biên lai và ngày ra biên lai nên có điều chỉnh lại cho đúng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H, anh Nguyễn Khải S.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 120/2023/DS-ST ngày 19/7/2023 của Toà án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, đã căn cứ vào các điều 116, 124, 132 và 500 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Thanh C, bà Nguyễn Thị N, bà Trần Thị T, ông Phạm Văn P, ông Phạm Văn Đ, bà Mai Thị S, bà Võ Thị H, bà Lê Thị Mỹ D và bà Phan Thị B.

2. Tuyên bố Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất ký kết giữa ông Nguyễn Hùng D, bà Từ Thị H, ông Nguyễn Khánh C với anh Nguyễn Khải S tại Văn phòng Công chứng huyện Cai L, công chứng số 03864, quyển số 04/2022 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 15/7/2022 đối với 03 thửa đất:Thửa đất số 82, tờ bản đồ số 28, diện tích 190,2m^2; Thửa đất số 83, tờ bản đồ số 28, diện tích 2.297,1m^2; Thửa đất số 196, tờ bản đồ số 19, diện tích 594,5m^2, cùng tại ấp Phú H, xã Phú N, huyện Cai L, tỉnh Tiền Giang là vô hiệu.

3. Về án phí:

3.1 Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Hùng D và bà Trần Thị H được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Nguyễn Khải S phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị N, ông Trần Thanh C mỗi người 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp lần lượt theo các biên lai thu số 0017042, 0017043 ngày 20/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Trả lại cho ông Phạm Văn Đ, ông Phạm Văn P, bà Mai Thị S, bà Trần Thị T, bà Lê Thị Mỹ D và bà Võ Thị H mỗi người 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp lần lượt theo các biên lai thu số 017262, 0017263, 017264, 017265, 017266, 0017267 ngày 27/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

3.2. Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Hùng D và bà Từ Thị H được miễn nộp tiền án phí dân sự phúc thẩm.

Anh Nguyễn Khải S phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0017862 ngày 02/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xem như anh thi hành xong phần án phí dân sự phúc thẩm.

4. Những quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5.Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện Cai L;
- CCTHADS huyện Cai L;
- Đăng cổng thông tin điện tử;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thanh Bình